

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN KRÔNG PẮC  
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Số: 06/2020/QĐST-VDS

Ngày 24/12/2020

V/v: Tuyên bố một người  
mất tích

**QUYẾT ĐỊNH  
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG PẮC, TỈNH ĐẮK LẮK**

***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:***

Chủ tọa phiên họp: Ông Lữ Đình Tính - Thẩm phán.

Thư ký phiên họp: Bà Trần Thị Thúy Vịnh - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc tham gia phiên họp: Bà Phạm Thị Thủy - Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 12 năm 2020, tại Hội trường B, trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc đã mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 11/2020/TLST-VDS ngày 26 tháng 6 năm 2020, theo Quyết định mở phiên họp số 19/2020/QĐST-VDS ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc.

+ Người yêu cầu: Bà Lê Thị T, sinh năm 1967 (Có mặt).

Nơi cư trú: Thôn 19/5, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Phan Đức Th, sinh năm 1968 (Vắng mặt).

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 19/5, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Nơi cư trú cuối cùng: Thôn 19/5, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

- Chị Phan Thị Thu N, sinh năm 1999 (Có mặt).

Nơi cư trú: Thôn 19/5, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự và tại phiên họp bà Lê Thị T trình bày: Bà và ông Phan Đức Th, sinh năm: 1968 kết hôn trên cơ sở tự nguyện

và có đăng kí kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã E, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk vào ngày 09/06/1998. Trong quá trình chung sống với nhau vợ chồng ông bà không có xảy ra mâu thuẫn gì nhưng đến năm 2003 ông Th đã bỏ nhà đi đến nay không rõ tung tích. Bà và gia đình đã tìm kiếm rất nhiều lần nhưng đến nay vẫn không có tin tức gì của ông Th. Vì vậy bà T yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc tuyên bố mất tích đối với ông Phan Đức Th. Nơi cư trú cuối cùng: Thôn 19/5, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phan Thị Thu N khai: Chị là con đẻ của ông Phan Đức Th và bà Lê Thị T. Trong quá trình chung sống, bố mẹ chị không có xảy ra mâu thuẫn gì nhưng đến năm 2003 bố chị đã bỏ nhà đi đến nay không rõ tung tích. Chị và gia đình đã tìm kiếm rất nhiều lần nhưng vẫn không có bất cứ thông tin gì của bố chị. Do đó, mẹ của chị là bà Lê Thị T đã làm đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Phan Đức Th (bố chị) mất tích để mẹ chị có thể ly hôn đúng theo quy định của pháp luật, đồng thời tách sổ hộ khẩu để không liên quan đến tài sản đối với bố chị là ông Phan Đức Th. Đề nghị Tòa án xem xét tuyên bố mất tích đối với bố chị là ông Phan Đức Th.

*Kiểm sát viên phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát về việc giải quyết việc dân sự:*

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và người tham gia tố tụng: Đã chấp hành đầy đủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Đề nghị Tòa án áp dụng khoản 3 Điều 27, Điều 369, Điều 370, Điều 389 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 68 của Bộ luật dân sự: Chấp nhận yêu cầu của bà Lê Thị T về việc tuyên bố ông Phan Đức Th mất tích. Các vấn đề khác bà Lê Thị T không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc nhận định:

[1] Bà Lê Thị T có chồng là ông Phan Đức Th sinh năm 1968. Nơi cư trú trước khi biệt tích: Thôn 19/5, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Bà và ông Phan Đức Th đăng ký kết hôn theo giấy chứng nhận kết hôn số 32, quyển số 01, năm 1998, do UBND xã E, huyện K cấp ngày 09/6/1998. Vợ chồng ông bà có 01 người con chung là Phan Thị Thu N, sinh năm 1999.

Trong quá trình chung sống, vợ chồng không có xảy ra mâu thuẫn gì nhưng đến năm 2003 ông Phan Đức Th đã bỏ nhà đi đến nay không rõ tung tích. Bà và gia đình đã tìm kiếm rất nhiều lần nhưng vẫn không có bất cứ thông tin gì của ông Th. Do đó, bà đã làm đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Phan Đức Th

mất tích để bà và gia đình thực hiện quyền nhân thân và tài sản theo đúng quy định của pháp luật.

Theo biên bản xác minh ngày 14/7/2020 Công an xã E xác nhận: “Ông Phan Đức Th sinh năm 1968, nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú cuối cùng tại: Thôn 19/5, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Năm 2003, ông Phan Đức Th đã bỏ đi khỏi địa phương không còn liên lạc gì với gia đình. Khi đi ông Th không có thông báo cho chính quyền địa phương. Hiện nay ông Phan Đức Th đi đâu, làm gì chính quyền địa phương không nắm rõ và cũng không có tin tức gì”.

Ngày 06/8/2020, Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc đã tiến hành thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định tại Điều 384, Điều 385 và khoản 2 Điều 388 của Bộ luật tố tụng dân sự. Đã hết thời hạn 4 tháng nhưng vẫn không có tin tức gì về ông Phan Đức Th.

Tại khoản 1 Điều 68 của Bộ luật dân sự năm 2015 quy định:

*“1. Khi một người biệt tích 02 năm liền trở lên, mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc người đó còn sống hay đã chết thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan, Tòa án có thể tuyên bố người đó mất tích.*

*...”*

Như vậy, ông Phan Đức Th đã biệt tích trên hai năm liền đến nay vẫn không có tin tức xác thực gì. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu của bà Lê Thị T về việc tuyên bố ông Phan Đức Th mất tích.

[2] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc và yêu cầu của bà Lê Thị T về việc tuyên bố ông Phan Đức Th mất tích là hoàn toàn có cơ sở pháp luật. Vì ông Th đã biệt tích trên hai năm liền đến nay vẫn không có tin tức xác thực gì.

[3] Về chi phí đăng tin tìm kiếm ông Phan Đức Th mất tích: Bà Lê Thị T phải chịu 3.083.000 đồng (Ba triệu không trăm tám mươi ba nghìn đồng) tiền chi phí đăng tin tìm kiếm ông Phan Đức Th mất tích. Chi phí này đã được bà T giao nộp tại Tòa án vào ngày 14/7/2020 và đã được Tòa án chi phí xong. Đối với số tiền tạm ứng chi phí đăng tin còn lại 1.917.000 đồng (Một triệu chín trăm mười bảy nghìn đồng) đã được Tòa án hoàn trả cho bà Lê Thị T theo biên bản giao nhận ngày 04/8/2020.

[4] Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Lê Thị T phải chịu lệ phí Việc dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ khoản 3 Điều 27, Điều 149 và Điều 389 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 68 của Bộ luật dân sự.

- Căn cứ khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

### **1. Chấp nhận yêu cầu của bà Lê Thị T.**

Tuyên bố ông Phan Đức Th sinh năm 1968, nơi đăng ký nhân khẩu thường trú tại: Thôn 19/5, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Nơi cư trú cuối cùng: Thôn 19/5, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk mất tích.

Các vấn đề khác bà Lê Thị T không yêu cầu nên Tòa án không đề cập giải quyết.

**2. Về chi phí đăng tin tìm kiếm ông Phan Đức Th mất tích:** Bà Lê Thị T phải chịu 3.083.000 đồng (Ba triệu không trăm tám mươi ba nghìn đồng) tiền chi phí đăng tin tìm kiếm ông Phan Đức Th mất tích. Chi phí này đã được bà T giao nộp tại Tòa án vào ngày 14/7/2020 và đã được Tòa án chi phí xong. Đối với số tiền tạm ứng chi phí đăng tin còn lại 1.917.000 đồng đã được Tòa án hoàn trả cho bà Lê Thị T theo biên bản giao nhận ngày 04/8/2020.

**3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự:** Bà Lê Thị T phải chịu lệ phí Việc dân sự sơ thẩm 300.000 đồng, được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0009814 ngày 26/06/2020 đã nộp tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

**4. Quyền kháng cáo, kháng nghị:** Người yêu cầu; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày ra Quyết định; Viện kiểm sát cùng cấp được quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Pắc;
- THADS huyện Krông Pắc;
- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ, VT.

**THẨM PHÁN**

*(Đã ký)*

**Lữ Đình Tính**